

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 18 tháng 7 năm 2025

BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA

I. Thông tin chung về nhiệm vụ:

1. Tên nhiệm vụ, mã số: Nghiên cứu các hình thức đào tạo, đào tạo lại cho lao động ngành dệt may và da giày bị ảnh hưởng bởi đổi mới công nghệ trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 (CMCN 4.0) – Mã số: ĐTĐL.XH-15/22

Thuộc: Chương trình (tên, mã số chương trình): Độc lập

2. Mục tiêu nhiệm vụ:

2.1. Mục tiêu chung:

- Xác lập được cơ sở khoa học cho việc xây dựng các hình thức đào tạo, đào tạo lại cho lao động bị ảnh hưởng bởi đổi mới công nghệ ngành dệt may và da giày;
- Đánh giá, phân tích thực trạng và xác định các yêu cầu về hình thức đào tạo, đào tạo lại cho lao động bị ảnh hưởng bởi đổi mới công nghệ của ngành dệt may và da giày tại Việt Nam hiện nay;
- Đề xuất các hình thức và giải pháp đào tạo, đào tạo lại cho lao động bị ảnh hưởng bởi đổi mới công nghệ của ngành dệt may và da giày trong bối cảnh cuộc CMCN 4.0.

2.2. Mục tiêu cụ thể:

- Xác lập được cơ sở khoa học cho việc xây dựng các hình thức đào tạo, đào tạo lại cho lao động bị ảnh hưởng bởi đổi mới công nghệ ngành dệt may và da giày;
- Đánh giá thực trạng lao động bị ảnh hưởng bởi đổi mới công nghệ của ngành dệt may và da giày trong bối cảnh cuộc CMCN 4.0 tại Việt Nam hiện nay;
- Đánh giá thực trạng đào tạo, đào tạo lại cho lao động bị ảnh hưởng bởi đổi mới công nghệ của ngành dệt may và da giày tại Việt Nam hiện nay;
- Phân tích các yếu tố liên quan về đào tạo, đào tạo lại cho lao động bị ảnh hưởng bởi đổi mới công nghệ của ngành dệt may và da giày dưới tác động của cuộc CMCN 4.0



- Đề xuất các hình thức và giải pháp đào tạo, đào tạo lại cho lao động bị ảnh hưởng bởi đổi mới công nghệ của ngành dệt may và da giày trong bối cảnh cuộc CMCN 4.0

3. Chủ nhiệm nhiệm vụ: TS. Đặng Kim Khánh Ly

4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn

5. Tổng kinh phí thực hiện: 3.250 triệu đồng.

Trong đó, kinh phí từ ngân sách SNKH: 3.250 triệu đồng.

Kinh phí từ nguồn khác: 0 triệu đồng.

6. Thời gian thực hiện theo Hợp đồng: 30 tháng từ 12/2022 đến hết tháng 06/2025.

Thời gian thực hiện theo văn bản điều chỉnh của cơ quan có thẩm quyền (nếu có): không

7. Danh sách thành viên chính thực hiện nhiệm vụ nêu trên gồm:

TT	Họ và tên	Chức danh KH, học vị	Cơ quan công tác
1	Đặng Kim Khánh Ly	Tiến sĩ	Trường ĐH KHXH &NV
2	Nguyễn Thị Kim Hoa	PGS.TS	Trường ĐH KHXH &NV
3	Nguyễn Đức Chiện	PGS.TS	Viện Xã hội học và Tâm lý học
4	Nguyễn Thị Phương Mai	Tiến sĩ	Trường Đại học Công Đoàn
5	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	Tiến sĩ	Trường ĐH KHXH &NV
6	Nguyễn Thị Ngọc Anh	Tiến sĩ	Trường Quốc tế, ĐHQGHN
7	Phạm Minh Thúy	Tiến sĩ	Trường ĐH Kinh tế, ĐHQGHN
8	Nguyễn Thu Trang	Thạc sĩ	Trường ĐH KHXH &NV
9	Vũ Huyền Trang	Thạc sĩ	Trường ĐH KHXH &NV
10	Huỳnh Cảnh Thanh Lam	Thạc sĩ	Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Cần Thơ

II. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

1. Về sản phẩm khoa học:

1.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành:

TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
1.	Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu đề tài		X			X			X	
2.	Báo cáo tóm tắt		X			X			X	
3.	Báo cáo kiến nghị		X			X			X	
4.	Danh mục các hình thức đào tạo		X			X			X	
5.	Khung chương trình đào tạo, đào tạo lại		X			X			X	
6.	Báo cáo đề xuất danh mục phần mềm		X			X			X	
7.	Báo cáo về các nội dung nghiên cứu của đề tài		X			X			X	
8.	Kỷ yếu hội thảo		X			X			X	
9.	Báo cáo khảo sát trong nước		X			X			X	
10.	Thạc sĩ	X			X			X		
11.	Tiến sĩ		X			X			X	
12.	Bản thảo sách chuyên khảo		X			X			X	
13.	Bài báo đăng tạp chí trong nước		X			X			X	
14.	Bài báo quốc tế		X			X			X	

1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian dự kiến ứng dụng	Cơ quan dự kiến ứng dụng	Ghi chú
1	Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu đề tài	2025	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn; Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam; Trường Đại học Công Đoàn, Trường ĐH Sư phạm Hà Nội, Trường Cao đẳng Nghề Cần Thơ; Viện Nghiên cứu Da – Giấy...	
2	Báo cáo tóm tắt	2025	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn; Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam; Trường Đại học Công Đoàn, Trường ĐH Sư phạm Hà Nội, Trường Cao đẳng Nghề Cần Thơ; Viện Nghiên cứu Da – Giấy...	
3	Báo cáo kiến nghị	2025	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn; Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam; Trường Đại học Công Đoàn, Trường ĐH Sư phạm Hà Nội, Trường Cao đẳng Nghề Cần Thơ; Viện Nghiên cứu Da – Giấy...	
4	Danh mục các hình thức đào tạo	2025	Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam; Trường Cao đẳng Nghề Cần Thơ; Viện Nghiên cứu Da – Giấy...	
5	Khung chương trình đào tạo, đào tạo lại	2025	Trường Cao đẳng Nghề Cần Thơ; Viện Nghiên cứu Da – Giấy...	

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian dự kiến ứng dụng	Cơ quan dự kiến ứng dụng	Ghi chú
6	Báo cáo đề xuất danh mục phần mềm	2025	Trường Cao đẳng Nghề Cần Thơ; Viện Nghiên cứu Da – Giấy...	
7	Bản thảo sách chuyên khảo “Chuyển đổi kỹ năng lao động trong ngành dệt may và da giày Việt Nam: Thách thức và giải pháp đào tạo, đào tạo lại trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4”	2025 - 2026	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQGHN	Sau khi xuất bản

1.3. Danh mục sản phẩm khoa học đã được ứng dụng (nếu có):

TT	Tên sản phẩm	Thời gian ứng dụng	Tên cơ quan ứng dụng	Ghi chú
1	Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu đề tài; Báo cáo tóm tắt; Báo cáo kiến nghị	6/2025	Các cơ quan giảng dạy, nghiên cứu: Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn; Trường Đại học Công Đoàn; Trường Cao đẳng Nghề Cần Thơ; Viện Nghiên cứu Da – Giấy, Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội ...	
2	Phiếu điều tra thu thập thông tin	2025	Khoa Xã hội học và Công tác xã hội, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn; Khoa Xã hội học, Trường Đại học Công Đoàn; Viện Nghiên cứu Da – Giấy; Trường Cao đẳng Nghề Cần Thơ, Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội...	

TT	Tên sản phẩm	Thời gian ứng dụng	Tên cơ quan ứng dụng	Ghi chú
3	Danh mục các hình thức đào tạo; Khung chương trình đào tạo, đào tạo lại; Báo cáo đề xuất danh mục phần mềm	6/2025	Viện Nghiên cứu Da – Giày; Trường Cao đẳng Nghề Cần Thơ,...	
4	Chuyên đề Luận án, Luận văn Thạc sĩ, Bản thảo sách chuyên khảo, Báo cáo về các nội dung nghiên cứu của đề tài, bài báo đăng trên tạp chí trong nước và quốc tế, kỷ yếu hội thảo	6/2025	Khoa Xã hội học và Công tác xã hội, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn; Khoa Xã hội học, Trường Đại học Công Đoàn, Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội...	

2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ:

- *Đóng góp cho quá trình hoạch định chính sách:* Kết quả nghiên cứu có thể làm cơ sở hoạch định chính sách đào tạo nghề trong ngành công nghiệp dệt may và da giày, một trong những ngành có quy mô lao động lớn và có vai trò quan trọng đối với xuất khẩu và ổn định xã hội. Các đề xuất về mô hình đào tạo linh hoạt, chương trình đào tạo theo hướng cá thể hóa, và các hình thức kết hợp giữa học trực tuyến, thực hành tại chỗ, đào tạo theo nhu cầu doanh nghiệp sẽ giúp nâng cao chất lượng, hiệu quả và khả năng thích ứng của lực lượng lao động. Đồng thời, việc xác định các kỹ năng cốt lõi và kỹ năng chuyển tiếp cần thiết trong bối cảnh công nghệ thay đổi nhanh chóng sẽ giúp định hướng rõ hơn cho các cơ sở đào tạo nghề, doanh nghiệp và người lao động trong việc xây dựng chiến lược phát triển kỹ năng. Qua đó, nghiên cứu góp phần thiết thực vào quá trình phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và thúc đẩy chuyển đổi số một cách công bằng, toàn diện và bền vững cho ngành dệt may và da giày Việt Nam.

- *Đóng góp mới, mở ra hướng nghiên cứu mới:* Nghiên cứu đóng góp vào việc xây dựng cơ sở lý luận cho tiếp cận đào tạo nghề theo hướng đổi mới sáng tạo, tiếp cận năng lực và thích ứng với công nghệ. Việc hệ thống hóa, phân tích và phân loại các hình thức đào tạo, đào tạo lại phù hợp với đặc thù ngành dệt may

và da giày trong bối cảnh CMCN 4.0 sẽ bổ sung vào kho tàng lý thuyết về quản trị nguồn nhân lực trong thời đại chuyển đổi số. Kết quả nghiên cứu của đề tài mở ra hướng nghiên cứu chính sách về vấn đề lao động việc làm, đặc biệt là các chính sách hỗ trợ về đào tạo và đào tạo lại cho lao động bị ảnh hưởng do đổi mới công nghệ dưới tác động của cuộc CMCN 4.0. Các kết quả đánh giá thực trạng về chất lượng, cơ cấu lao động ngành dệt may và da giày nói chung và thực trạng đào tạo, đào tạo lại cho lao động bị ảnh hưởng do đổi mới công nghệ của ngành dệt may và da giày tại Việt Nam hiện nay sẽ là cơ sở dữ liệu để thực hiện các nghiên cứu so sánh với các quốc gia trong khu vực, xác định các xu hướng đào tạo nghề và đào tạo lại mới trong tương lai trước tác động tích cực và tiêu cực của cuộc CMCN lần thứ 4.

- *Nâng cao năng lực nghiên cứu của tổ chức, cá nhân thông qua tham gia thực hiện đề tài, đào tạo trên đại học.* Kết quả nghiên cứu của đề tài góp phần bổ sung cập nhật tài liệu tham khảo cho các môn học như Khoa học chính sách, Quản lý biến đổi, Quản trị doanh nghiệp, Xã hội học quản lý; Chính sách Trợ giúp xã hội... trong các viện nghiên cứu và trường đại học có đào tạo các ngành và lĩnh vực liên quan. Từ đó, góp phần nâng cao chất lượng của các ngành đào tạo liên quan (Kỹ năng chuyển đổi số (Mã học phần 2408); Xã hội học lao động số (Mã học phần 1939); Xã hội học tổ chức - quản lý (Mã học phần 1960); Xã hội học khoa học và công nghệ, Chính sách xã hội (SOC1151); Xã hội học khoa học và công nghệ (SOC3056); Xã hội học kinh tế (SOC3051); Xã hội học giáo dục (SOC3067), Giáo dục và xã hội (SOC 6053); Quan hệ lao động - nghề nghiệp (SOC 6066); Các khía cạnh xã hội trong kinh tế (SOC 6065) tại Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Trường Đại học Công Đoàn.

Qua quá trình học hỏi và khảo sát tại các đơn vị, các cán bộ tham gia đề tài có cơ hội thu thập và phân tích số liệu, tài liệu về tình hình đổi mới công nghệ, lao động ngành dệt may và da giày và thực trạng đào tạo, đào tạo lại cho lao động bị ảnh hưởng do đổi mới công nghệ của ngành dệt may và da giày tại Việt Nam, để từ đó đề xuất các ý tưởng nghiên cứu thực hiện các mục tiêu của đề tài. Việc khuyến khích học viên cao học tham gia nghiên cứu đề tài cũng là một khía cạnh tích cực của đào tạo cán bộ.

3. Về hiệu quả của nhiệm vụ:

3.1. Hiệu quả kinh tế

Kết quả nghiên cứu góp phần xây dựng cơ sở lý luận về mô hình đào tạo, đào tạo lại nguồn nhân lực ngành dệt may và da giày, theo hướng thích ứng với

bối cảnh đổi mới công nghệ và chuyển đổi số. Nghiên cứu góp phần định hướng chiến lược phát triển nguồn nhân lực có khả năng tiếp cận, vận hành và kiểm soát các thiết bị tự động, công nghệ số hóa, phần mềm thiết kế kỹ thuật, cũng như dây chuyền sản xuất tích hợp. Việc người lao động đảm nhiệm các vị trí có hàm lượng công nghệ cao không chỉ gia tăng giá trị lao động, mà còn nâng cao hiệu quả vận hành và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp trong chuỗi giá trị toàn cầu.

Đồng thời, nghiên cứu thúc đẩy việc tổ chức đào tạo theo hướng định hướng năng lực, gắn với nhu cầu cụ thể của doanh nghiệp, từ đó góp phần hạn chế lãng phí nguồn lực đào tạo và nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách. Trong dài hạn, đây là tiền đề quan trọng để ngành dệt may và da giày chuyển đổi sang mô hình phát triển bền vững, có giá trị gia tăng cao, đồng thời củng cố vai trò của ngành dệt may và da giày trong bối cảnh toàn cầu hóa và cạnh tranh khốc liệt

3.2. Hiệu quả xã hội

Nghiên cứu có ý nghĩa thiết thực trong việc định hướng phát triển nguồn nhân lực ngành dệt may và da giày theo hướng bền vững và thích ứng với chuyển đổi công nghệ sâu rộng của thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0. Thông qua việc phân tích và đề xuất các mô hình đào tạo, đào tạo lại phù hợp, nghiên cứu góp phần giảm thiểu nguy cơ mất việc do tự động hóa đối với các nhóm lao động dễ bị tổn thương như lao động nữ, lao động lớn tuổi và lao động phổ thông, những nhóm chiếm tỷ lệ đáng kể trong cơ cấu nhân lực của ngành. Bằng cách mở rộng cơ hội tiếp cận đào tạo theo hướng linh hoạt, cá nhân hóa và gắn với thực tiễn sản xuất, nhiệm vụ thúc đẩy quá trình tái cơ cấu lao động một cách chủ động, đồng thời củng cố năng lực phục hồi và thích nghi của lực lượng lao động trước các biến động công nghệ.

Hơn thế nữa, nghiên cứu đóng vai trò định hình nền tảng cho một hệ sinh thái học tập suốt đời, nơi người lao động không chỉ được trang bị kỹ năng số, mà còn được nâng cao tư duy sáng tạo và năng lực đổi mới. Việc phát triển các chương trình đào tạo có tính bao trùm và linh hoạt không chỉ đáp ứng nhu cầu nhân lực của doanh nghiệp mà còn thể hiện rõ cam kết của Nhà nước trong việc bảo đảm an sinh xã hội, giảm chênh lệch cơ hội học tập và thu nhập, hướng tới công bằng xã hội. Đồng thời, nghiên cứu cũng góp phần lan tỏa văn hóa học tập liên tục và chuyển đổi tư duy của người lao động trong tiếp cận với công nghệ mới. Đây là điều kiện tiên quyết để Việt Nam hình thành một lực lượng lao động hiện đại, năng động, đủ sức tham gia vào quá trình chuyển đổi số quốc gia.

III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ

1. Về tiến độ thực hiện: (đánh dấu ✓ vào ô tương ứng):

- Nộp hồ sơ đúng hạn

☒

- Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng

☐

- Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng

☐

2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- Xuất sắc

☒

- Đạt

☐

- Không đạt

☐

Giải thích lý do: Đề tài đã hoàn thành trong thời gian cho phép và đạt số lượng, chất lượng các sản phẩm theo Hợp đồng và Thuyết minh đã ký kết và có sản phẩm vượt mức về số lượng và yêu cầu đã ký kết như hồ trợ đào tạo 02 thạc sĩ.

Cam đoan nội dung của Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật.

CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ



TS. Đặng Kim Khánh Ly

THỦ TRƯỞNG
TỔ CHỨC CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ
LƯU HIỆU TRƯỞNG



PHÓ HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Đặng Thị Thu Hương